

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP ĐHCQ ĐỢT 3 LẦN 1 - NĂM 2026

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Tên ngành
1	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202812	Nguyễn Phương Anh	Bệnh học thủy sản
2	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202813	Trần Ngọc Bích	Bệnh học thủy sản
3	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202814	Thạch Quy Chäte	Bệnh học thủy sản
4	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202815	Trần Thảo Duyên	Bệnh học thủy sản
5	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202816	Đặng Hồng Đạt	Bệnh học thủy sản
6	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202817	Đặng Hữu Đức	Bệnh học thủy sản
7	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202818	Lê Gia Hân	Bệnh học thủy sản
8	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202819	Lê Minh Hiếu	Bệnh học thủy sản
9	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202820	Nguyễn Văn Hiếu	Bệnh học thủy sản
10	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202822	Nguyễn Nhật Huỳnh	Bệnh học thủy sản
11	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202823	Nguyễn Thị Kim Hương	Bệnh học thủy sản
12	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202825	Trần Đăng Khoa	Bệnh học thủy sản
13	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202826	Phan Ngọc Linh	Bệnh học thủy sản
14	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202827	Nguyễn Tấn Long	Bệnh học thủy sản
15	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202828	Dương Mẫn Mẫn	Bệnh học thủy sản
16	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202831	Lê Thanh Ngân	Bệnh học thủy sản
17	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202833	Ung Thùy Ngân	Bệnh học thủy sản
18	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202834	Võ Thị Kim Ngọc	Bệnh học thủy sản
19	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202835	Nguyễn Khánh Nguyên	Bệnh học thủy sản
20	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202837	Nguyễn Thị Huỳnh Như	Bệnh học thủy sản
21	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202839	Nguyễn Thành Phát	Bệnh học thủy sản
22	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202840	Trịnh Trọng Phú	Bệnh học thủy sản
23	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202844	Nguyễn Tấn Thành	Bệnh học thủy sản
24	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202847	Lê Trần Thuận	Bệnh học thủy sản
25	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202848	Nguyễn Thị Anh Thư	Bệnh học thủy sản
26	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202850	Tô Tường Tín	Bệnh học thủy sản
27	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202852	Lý Ngọc Trâm	Bệnh học thủy sản
28	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202854	Nguyễn Quốc Tuấn	Bệnh học thủy sản
29	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202855	Lê Thị Hoa Út	Bệnh học thủy sản

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Tên ngành
30	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202856	Võ Quang Vinh	Bệnh học thủy sản
31	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202858	Huỳnh Thị Vân Anh	Bệnh học thủy sản
32	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202859	Trần Lê Khả Ái	Bệnh học thủy sản
33	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202860	Ngô Tiểu Bình	Bệnh học thủy sản
34	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202861	Lê Anh Duy	Bệnh học thủy sản
35	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202864	Lý Nhật Hạo	Bệnh học thủy sản
36	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202865	Hồ Minh Hiên	Bệnh học thủy sản
37	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202868	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	Bệnh học thủy sản
38	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202870	Trịnh Phúc Hữu	Bệnh học thủy sản
39	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202871	Nguyễn Anh Khoa	Bệnh học thủy sản
40	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202873	Trần Thị Yến Linh	Bệnh học thủy sản
41	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202874	Châu Huệ Mẫn	Bệnh học thủy sản
42	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202876	Trần Văn Út Năm	Bệnh học thủy sản
43	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202878	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Bệnh học thủy sản
44	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202880	Trần Bích Ngọc	Bệnh học thủy sản
45	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202882	Nguyễn Thị Mỹ Nhân	Bệnh học thủy sản
46	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202885	Nguyễn Hoàng Phát	Bệnh học thủy sản
47	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202888	Trịnh Trúc Quyên	Bệnh học thủy sản
48	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202889	Giang Minh Sĩ	Bệnh học thủy sản
49	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202890	Nguyễn Quốc Sỹ	Bệnh học thủy sản
50	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202891	Ngô Thị Phương Thảo	Bệnh học thủy sản
51	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202893	Đinh Thị Diệu Thi	Bệnh học thủy sản
52	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202896	Đoàn Hào Tinh	Bệnh học thủy sản
53	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202899	Trần Thị Ngọc Trâm	Bệnh học thủy sản
54	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202903	Trần Nguyễn Trường Vũ	Bệnh học thủy sản
55	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2109730	Trần Văn Khải	Công nghệ chế biến thủy sản
56	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202975	Hoàng Việt Anh	Công nghệ chế biến thủy sản
57	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202978	Trần Quốc Bảo	Công nghệ chế biến thủy sản
58	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202980	Nguyễn Tuấn Thành Công	Công nghệ chế biến thủy sản
59	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202982	Nguyễn Hữu Duy	Công nghệ chế biến thủy sản
60	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202989	Đinh Hoàng Thiên Hà	Công nghệ chế biến thủy sản

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Tên ngành
61	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202992	Lâm Chí Hiếu	Công nghệ chế biến thủy sản
62	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202994	Trần Quốc Huy	Công nghệ chế biến thủy sản
63	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2202996	Huỳnh Công Kha	Công nghệ chế biến thủy sản
64	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203000	Phạm Minh Khôi	Công nghệ chế biến thủy sản
65	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203001	Phạm Thành Kiệt	Công nghệ chế biến thủy sản
66	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203003	Nguyễn Hoàng Linh	Công nghệ chế biến thủy sản
67	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203010	Nguyễn Thị Thảo Ngân	Công nghệ chế biến thủy sản
68	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203011	Trần Thị Thanh Ngân	Công nghệ chế biến thủy sản
69	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203018	Trần Thị Hồng Như	Công nghệ chế biến thủy sản
70	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203021	Cao Mỹ Phụng	Công nghệ chế biến thủy sản
71	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203039	Lê Nhật Trường	Công nghệ chế biến thủy sản
72	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203043	Đặng Thị Trúc Xinh	Công nghệ chế biến thủy sản
73	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203048	Nguyễn Thị Lan Anh	Công nghệ chế biến thủy sản
74	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203050	Nguyễn Quốc Bảo	Công nghệ chế biến thủy sản
75	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203051	Dương Thái Chân	Công nghệ chế biến thủy sản
76	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203056	Dương Thạch Anh Đào	Công nghệ chế biến thủy sản
77	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203061	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	Công nghệ chế biến thủy sản
78	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203063	Nguyễn Phúc Hậu	Công nghệ chế biến thủy sản
79	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203068	Nguyễn Gia Hưng	Công nghệ chế biến thủy sản
80	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203073	Huỳnh Hoàng Kiệt	Công nghệ chế biến thủy sản
81	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203087	Hồ Nguyễn Thành Nhân	Công nghệ chế biến thủy sản
82	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203092	Lê Phối Phối	Công nghệ chế biến thủy sản
83	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203097	Trịnh Thị Khả Quỳnh	Công nghệ chế biến thủy sản
84	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203100	Phạm Thanh Thảo	Công nghệ chế biến thủy sản
85	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203102	Phan Nguyễn Minh Thuận	Công nghệ chế biến thủy sản
86	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203104	Nguyễn Thị Anh Thư	Công nghệ chế biến thủy sản
87	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203106	Trương Thị Cẩm Tiên	Công nghệ chế biến thủy sản
88	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203111	Trù Thị Thúy Trân	Công nghệ chế biến thủy sản
89	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2203114	Đặng Thúy Vi	Công nghệ chế biến thủy sản
90	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2101081	Lý Dương Xuân Yến	Nuôi trồng thủy sản
91	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200319	Nguyễn Hoài Bảo	Nuôi trồng thủy sản

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Tên ngành
92	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200322	Võ Thị Duy	Nuôi trồng thủy sản
93	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200323	Dương Hải Đăng	Nuôi trồng thủy sản
94	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200325	Mai Lê Hiền Hậu	Nuôi trồng thủy sản
95	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200326	Huỳnh Minh Hội	Nuôi trồng thủy sản
96	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200327	Nguyễn Anh Huy	Nuôi trồng thủy sản
97	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200332	Nguyễn Bảo Khanh	Nuôi trồng thủy sản
98	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200336	Lưu Hoài Liêm	Nuôi trồng thủy sản
99	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200341	Lê Ngọc Ngân	Nuôi trồng thủy sản
100	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200342	Phan Hữu Nghị	Nuôi trồng thủy sản
101	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200344	Nguyễn Quốc Nguyên	Nuôi trồng thủy sản
102	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200345	Trần Trọng Nhân	Nuôi trồng thủy sản
103	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200347	Nguyễn Thị Tú Như	Nuôi trồng thủy sản
104	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200348	Lý Thị Phiên	Nuôi trồng thủy sản
105	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200356	Võ Ngọc Thi	Nuôi trồng thủy sản
106	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200358	Bùi Văn Thuận	Nuôi trồng thủy sản
107	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200363	Đặng Gia Trinh	Nuôi trồng thủy sản
108	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200366	Danh Việt	Nuôi trồng thủy sản
109	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200378	Nguyễn Văn Hậu	Nuôi trồng thủy sản
110	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200379	Bùi Anh Huy	Nuôi trồng thủy sản
111	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200382	Nguyễn Diễm Huỳnh	Nuôi trồng thủy sản
112	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200388	Huỳnh Hoàng Hà Lan	Nuôi trồng thủy sản
113	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200392	Trần Huỳnh Công Minh	Nuôi trồng thủy sản
114	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200394	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nuôi trồng thủy sản
115	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200396	Trịnh Tấn Ngọc	Nuôi trồng thủy sản
116	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200400	Trương Phước Như	Nuôi trồng thủy sản
117	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200401	Dương Hữu Phú	Nuôi trồng thủy sản
118	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200402	Nguyễn Trọng Phúc	Nuôi trồng thủy sản
119	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200404	Hà Thị Kim Quyên	Nuôi trồng thủy sản
120	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200406	Trần Hữu Tài	Nuôi trồng thủy sản
121	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200408	Mai Trần Quốc Thái	Nuôi trồng thủy sản
122	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200413	Phạm Hoàng Tí	Nuôi trồng thủy sản

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Tên ngành
123	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200417	Đào Tiến Tuyền	Nuôi trồng thủy sản
124	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200420	Bùi Thị Thảo Vy	Nuôi trồng thủy sản
125	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200425	Nguyễn Quốc Bảo	Nuôi trồng thủy sản
126	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200433	Nguyễn Thanh Huy	Nuôi trồng thủy sản
127	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200448	Nguyễn Phạm Yến Ngọc	Nuôi trồng thủy sản
128	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200449	Lê Thảo Nguyên	Nuôi trồng thủy sản
129	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200450	Huỳnh Ngọc Nhanh	Nuôi trồng thủy sản
130	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200452	Võ Thành Nhơn	Nuôi trồng thủy sản
131	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200460	Nguyễn Hoàng Tấn	Nuôi trồng thủy sản
132	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200461	Nguyễn Minh Thành	Nuôi trồng thủy sản
133	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200466	Nguyễn Hoàng Tình	Nuôi trồng thủy sản
134	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200468	Nguyễn Thế Triệt	Nuôi trồng thủy sản
135	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200469	Cừu Minh Trường	Nuôi trồng thủy sản
136	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200472	Ngô Quang Vinh	Nuôi trồng thủy sản
137	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200474	Nguyễn Thị Thùy Yêm	Nuôi trồng thủy sản
138	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200476	Lý Long Anh	Nuôi trồng thủy sản
139	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200486	Trần Văn Huỳnh	Nuôi trồng thủy sản
140	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200487	Trần Thị Ngọc Huyền	Nuôi trồng thủy sản
141	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200490	Nguyễn Vũ Khang	Nuôi trồng thủy sản
142	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200493	Nguyễn Duy Khương	Nuôi trồng thủy sản
143	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200496	Nguyễn Châu Long	Nuôi trồng thủy sản
144	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200498	Võ Thị Ngọc My	Nuôi trồng thủy sản
145	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200500	Mai Trọng Nghĩa	Nuôi trồng thủy sản
146	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200505	Lê Thị Bích Như	Nuôi trồng thủy sản
147	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200507	Lý Hữu Phúc	Nuôi trồng thủy sản
148	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200513	Nguyễn Gia Tăng	Nuôi trồng thủy sản
149	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200515	Cao Văn Thiệu	Nuôi trồng thủy sản
150	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200520	Lê Thị Huế Trân	Nuôi trồng thủy sản
151	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200522	Võ Nhật Trường	Nuôi trồng thủy sản
152	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200523	Võ Anh Tú	Nuôi trồng thủy sản
153	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200525	Trịnh Cao Vĩ	Nuôi trồng thủy sản

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Tên ngành
154	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200527	Hoàng Kim Yên	Nuôi trồng thủy sản
155	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2107781	Đặng Anh Minh	Nuôi trồng thủy sản (chương trình tiên tiến)
156	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2107790	Nguyễn Hữu Phước	Nuôi trồng thủy sản (chương trình tiên tiến)
157	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200544	Võ Mỹ Hòa	Nuôi trồng thủy sản (chương trình tiên tiến)
158	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200573	Nguyễn Thùy Trang	Nuôi trồng thủy sản (chương trình tiên tiến)
159	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200577	Trương Quang Trung	Nuôi trồng thủy sản (chương trình tiên tiến)
160	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200579	Lê Thị Mỹ Tuyên	Nuôi trồng thủy sản (chương trình tiên tiến)
161	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2200580	Phạm Thị Cẩm Tú	Nuôi trồng thủy sản (chương trình tiên tiến)
162	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2106543	Lê Thanh Thảo Nguyên	Quản lý thủy sản
163	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2204064	Lê Phương Du	Quản lý thủy sản
164	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2204074	Phạm Nhật Khoa	Quản lý thủy sản
165	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2204088	Lâm Kim Quyền	Quản lý thủy sản
166	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2204093	Nguyễn Thị Yến Thư	Quản lý thủy sản
167	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2204094	Võ Thị Mỹ Tiên	Quản lý thủy sản
168	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2204108	Thạch Thị Mai Dung	Quản lý thủy sản
169	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2204113	Lê Thanh Huy	Quản lý thủy sản
170	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2204114	Nguyễn Hoàng Phi Hùng	Quản lý thủy sản
171	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2204116	Dương Quốc Khang	Quản lý thủy sản
172	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2204124	Võ Thị Uyển Nghi	Quản lý thủy sản
173	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2204127	Nguyễn Thị Yến Nhi	Quản lý thủy sản
174	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2204131	Trần Bích Quân	Quản lý thủy sản
175	TS	5319/QĐ-ĐHCT	23/09/2026	B2204143	Trần Tân Vinh	Quản lý thủy sản

ĐẠI HỌC CẦN THƠ